

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC: CÔNG NGHỆ, LỚP 6, BỘ SÁCH CÁNH DIỀU
(Năm học 2025- 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 6; Số học sinh: 270; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 0

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 02; Trình độ đào tạo: Đại học: 02; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Chưa đánh giá: 02

3. Thiết bị dạy học: (Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Tranh ảnh vai trò và đặc điểm chung của nhà ở, MHTT	1	Bài 1. Nhà ở đối với con người	Tranh điện tử
	Tranh ảnh kiến trúc nhà ở Việt Nam, MHTT, máy tính	1		
2	Tranh xây dựng nhà ở, MHTT, máy tính	1	Bài 2. Xây dựng nhà ở	Tranh điện tử
3	Tranh ảnh ngôi nhà thông minh. MHTT,	1	Bài 3. Ngôi nhà thông minh	Tranh ảnh, video điện tử
	Video: Giới thiệu về bản chất, đặc điểm, một số hệ thống kỹ thuật công nghệ và tương lai của ngôi nhà thông minh.	1		
4	Video: Giới thiệu về năng lượng, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm, hiệu quả. Tranh ảnh, video giới thiệu các loại năng lượng dùng trong gia đình, MHTT, máy tính	1	Bài 4: Sử dụng năng lượng trong gia đình	Tranh ảnh điện tử, vi deo

5	Tranh ảnh thực phẩm trong gia đình, MHTT	1	Bài 5. Thực phẩm và giá trị dinh dưỡng	Tranh điện tử
6	Tranh ảnh phương pháp bảo quản thực phẩm, MHTT	1	Bài 6. Bảo quản thực phẩm	Tranh ảnh, video điện tử
	Tranh ảnh phương pháp chế biến thực phẩm, MHTT	1		
	Video: Giới thiệu vệ sinh an toàn thực phẩm, những vấn đề cần quan tâm để đảm bảo an toàn thực phẩm trong gia đình	1		
7	Bộ dụng cụ sử dụng trong chế biến món ăn không sử dụng nhiệt, MHTT	6	Bài 7: Chế biến thực phẩm	Tranh ảnh, video điện tử
	Bộ dụng cụ tía hoa, trang trí món ăn không sử dụng nhiệt, MHTT	6		
8	Hộp mẫu các loại vải, MHTT	6	Bài 8: Các loại vải thường dùng trong may mặc	Mẫu vật
9	Video: Giới thiệu về trang phục, vai trò của trang phục, các loại trang phục, lựa chọn, sử dụng và bảo quản trang phục; thời trang trong cuộc sống, máy chiếu, máy tính	1	Bài 9. Trang phục và thời trang	Video điện tử, tranh điện tử
	Tranh ảnh trang phục và đời sống Tranh thời trang trong cuộc sống	3		
10	Tranh lựa chọn và sử dụng trang phục, MHTT	1	Bài 10. Lựa chọn và sử dụng trang phục	Tranh điện tử
11	Video về cách bảo quản trang phục, MHTT	1	Bài 11: Bảo quản trang phục	Video điện tử
12	Tranh đèn điện, video giới thiệu các loại đèn điện máy tính, MHTT	1	Bài 12. Đèn điện	Tranh điện tử, vật mẫu
	Bóng đèn các loại	20		
13	Tranh nồi cơm điện, MHTT, máy tính	1	Bài 13. Nồi cơm điện và bếp hồng ngoại	Tranh điện tử, vật mẫu
	Nồi cơm điện	1		
	Tranh bếp điện	1		
	Bếp điện	1		

14	Tranh ảnh về quạt điện, máy giặt. Video giới thiệu các loại quạt điện, máy giặt, MHTT	1	Bài 14: Quạt điện và máy giặt	Video điện tử
15	Tranh ảnh, video giới thiệu các loại điều hòa không khí và cấu tạo của điều hòa không khí	1	Bài 15: Máy điều hòa không khí 1 chiều	Video điện tử, tranh điện tử

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú (4)
1	Bài 1: Nhà ở đối với con người	02	Nêu được vai trò và đặc điểm chung của nhà ở, một số kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam.	
2	Bài 2: Xây dựng nhà ở	02	Kể tên một số vật liệu, mô tả các bước chính để xây dựng một ngôi nhà	
3	Bài 3: Ngôi nhà thông minh	02	Mô tả, nhận diện được những đặc điểm của ngôi nhà thông minh	
4	Bài 4: Sử dụng năng lượng trong gia đình	01	Thực hiện một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình, tiết kiệm hiệu quả	
5	Ôn tập chủ đề 1: Nhà ở	01	Hệ thống được kiến thức đã học trong chủ đề 1	
6	Kiểm tra giữa kì I	01	Hiểu được vai trò, đặc điểm, kiến trúc, vật liệu xây dựng về nhà ở Nắm được đặc điểm của ngôi nhà thông minh Biết cách cách sử dụng năng lượng trong gia đình	
7	Bài 5: Thực phẩm và giá trị dinh dưỡng	02	Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính, dinh dưỡng từng loại, ý nghĩa đối với sức khỏe con người	
8	Bài 6: Bảo quản thực phẩm	01	Nêu được vai trò, ý nghĩa của bảo quản thực phẩm Trình bày được một số phương pháp bảo quản thực phẩm	Học trực tuyến

9	Bài 7: Chế biến thực phẩm	03	Nêu được vai trò, ý nghĩa của chế biến thực phẩm Trình bày được một số phương pháp chế biến thực phẩm Lựa chọn và chế biến được món ăn đơn giản theo phương pháp không sử dụng nhiệt Hình thành thói quen ăn uống khoa học, chế biến thực phẩm đảm bảo an toàn vệ sinh Tính toán sơ bộ được dinh dưỡng và chi phí tài chính cho một bữa ăn gia đình	Tiết học thư viện
10	Ôn tập chủ đề: Bảo quản và chế biến thực phẩm	01	Hệ thống được kiến thức đã học trong chủ đề 2	
11	Kiểm tra cuối kì I	01	Nêu được vai trò và đặc điểm của nhà ở Nhận biết được kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam. Mô tả được các bước chính để xây dựng ngôi nhà Nhận diện đặc điểm ngôi nhà thông minh. Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính, dinh dưỡng từng loại và ý nghĩa đối với sức khỏe con người. Nêu được vai trò, ý nghĩa của bảo quản và chế biến thực phẩm. Trình bày được một số phương pháp bảo quản và chế biến thực phẩm.	
12	Bài 8: Các loại vải thường dùng trong may mặc	02	Nhận biết được sự đa dạng và phân biệt được các loại vải thường dùng trong may mặc Phân biệt được các loại vải	
13	Bài 9: Trang phục và thời trang	2	Nhận biết được vai trò, sự đa dạng của trang phục trong đời sống Trình bày được các kiến thức cơ bản về thời trang, nhận ra và bước đầu hình thành xu hướng thời trang cho bản thân	
14	Bài 10: Lựa chọn và sử dụng trang phục	02	Lựa chọn được trang phục phù hợp với đặc điểm và sở thích của bản thân, tính chất công việc và điều kiện tài chính trong gia đình	Tiết 1 học trực tuyến
15	Bài 11: Bảo quản trang phục	01	Sử dụng và bảo quản được một số loại hình trang phục thông dụng	

16	Ôn tập chủ đề 3: Trang phục và thời trang	01	Hệ thống lại được toàn bộ kiến thức đã học trong chủ đề 3	
17	Kiểm tra giữa kì II	01	Nhận biết được vai trò của trang phục trong đời sống. Phân loại, kể tên được một số trang phục cơ bản dùng trong đời sống. Mô tả được một số đặc điểm cơ bản của trang phục làm cơ sở để lựa chọn trang phục. Nhận biết được một số loại vải thông dụng được dùng để may mặc	
18	Bài 12: Đèn điện	02	Nhận biết và nêu được cấu tạo, nguyên lí làm việc, thông số kĩ thuật của một số loại đèn điện	
19	Bài 13: Nồi cơm điện và bếp hồng ngoại	02	Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính, vẽ được sơ đồ khối, mô tả được nguyên lí làm việc và công dụng của nồi cơm điện, bếp hồng ngoại Lựa chọn nồi cơm điện và bếp hồng ngoại phù hợp với nhu cầu sử dụng của gia đình và tiết kiệm năng lượng, an toàn khi sử dụng	
20	Bài 14: Quạt điện và máy giặt (t1)	01	Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính, vẽ được sơ đồ khối, mô tả được nguyên lí làm việc và công dụng của quạt điện Lựa chọn quạt điện phù hợp với nhu cầu sử dụng của gia đình và tiết kiệm năng lượng, an toàn khi sử dụng	
21	Ôn tập chủ đề 4: Đồ dùng điện trong gia đình	01	Hệ thống lại kiến thức đã học trong chủ đề 4	
22	Kiểm tra cuối kì II	01	- Nhận biết được vai trò của trang phục trong đời sống. - Phân loại, kể tên được một số trang phục cơ bản dùng trong đời sống. - Mô tả được một số đặc điểm cơ bản của trang phục làm cơ sở để lựa chọn trang phục. - Nhận biết được một số loại vải thông dụng được dùng để may mặc	

			- Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính, vẽ được sơ đồ khối, mô tả được nguyên lí làm việc và công dụng của một số đồ dùng điện trong gia đình. - Sử dụng được một số đồ dùng điện trong gia đình đúng cách, tiết kiệm và an toàn. - Lựa chọn được đồ dùng điện tiết kiệm năng lượng, phù hợp với điều kiện gia đình	
23	Bài 14: Quạt điện và máy giặt (t2)	01	Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính, vẽ được sơ đồ khối, mô tả được nguyên lí làm việc và công dụng của máy giặt Lựa chọn máy giặt phù hợp với nhu cầu sử dụng của gia đình và tiết kiệm năng lượng, an toàn khi sử dụng	
24	Bài 15: Máy điều hòa không khí 1 chiều	01	Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính, vẽ được sơ đồ khối, mô tả được nguyên lí làm việc và công dụng của điều hòa không khí 1 chiều Lựa chọn điều hòa phù hợp với nhu cầu sử dụng của gia đình và tiết kiệm năng lượng, an toàn khi sử dụng	

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa học kỳ 1	45 phút	Tuần 9	- Hiểu được vai trò, đặc điểm, kiến trúc, vật liệu xây dựng về nhà ở - Nắm được đặc điểm của ngôi nhà thông minh - Biết cách sử dụng năng lượng trong gia đình	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận
Cuối học kỳ 1	45 phút	Tuần 17	- Nêu được vai trò và đặc điểm của nhà ở - Nhận biết được kiến trúc nhà ở đặc trưng ở Việt Nam. - Mô tả được các bước chính để xây dựng ngôi nhà - Nhận diện đặc điểm ngôi nhà thông minh.	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận

			- Nhận biết được một số nhóm thực phẩm chính, dinh dưỡng từng loại và ý nghĩa đối với sức khỏe con người. - Nêu được vai trò, ý nghĩa của bảo quản và chế biến thực phẩm. - Trình bày được một số phương pháp bảo quản và chế biến thực phẩm. - Trình bày được phương pháp chế biến thực phẩm có sử dụng nhiệt và phương pháp chế biến không sử dụng nhiệt.	
Giữa học kỳ 2	45 phút	Tuần 26	- Nhận biết được vai trò của trang phục trong đời sống. - Phân loại, kể tên được một số trang phục cơ bản dùng trong đời sống. - Mô tả được một số đặc điểm cơ bản của trang phục làm cơ sở để lựa chọn trang phục. - Nhận biết được một số loại vải thông dụng được dùng để may mặc	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận
Cuối học kỳ 2	45 phút	Tuần 33	- Nhận biết được vai trò của trang phục trong đời sống. - Phân loại, kể tên được một số trang phục cơ bản dùng trong đời sống. - Mô tả được một số đặc điểm cơ bản của trang phục làm cơ sở để lựa chọn trang phục. - Nhận biết được một số loại vải thông dụng được dùng để may mặc - Nhận biết và nêu được chức năng của các bộ phận chính, vẽ được sơ đồ khối, mô tả được nguyên lí làm việc và công dụng của một số đồ dùng điện trong gia đình. - Sử dụng được một số đồ dùng điện trong gia đình đúng cách, tiết kiệm và an toàn. - Lựa chọn được đồ dùng điện tiết kiệm năng lượng, phù hợp với điều kiện gia đình	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận

III. Các nội dung khác:

1. Dạy học lồng ghép an toàn điện

Tên bài	Hình thức, nội dung lồng ghép
Bài 12. Đèn điện Bài 13. Nồi cơm điện và bếp hồng ngoại Bài 14. Quạt điện và máy giặt Bài 15: Điều hòa không khí một chiều	Lựa chọn đồ dùng điện trong gia đình; Cách sử dụng an toàn đồ dùng điện trong gia đình; Sử dụng điện năng an toàn và tiết kiệm.

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC: CÔNG NGHỆ, KHỐI LỚP 7, BỘ SÁCH CÁNH DIỀU
(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 8; Số học sinh: 316. Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 0

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 3; Trình độ đào tạo: Đại học: 03; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 02; Chưa đánh giá: 01

3. Thiết bị dạy học: *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
I. Tranh ảnh				
1	Tranh mô hình trồng trọt công nghệ cao	03	Bài 1: Giới thiệu chung về trồng trọt	
2	Tranh mô hình nhà kính trồng cây có hệ thống tưới nước và tự động làm mát.	03		
3	Tranh quy trình trồng trọt	03	Bài 2: Quy trình trồng trọt	
4	Tranh các phương pháp nhân giống cây trồng	03	Bài 3: Nhân giống cây trồng	
5	Tranh các bước trồng cây con có bầu và cây con rễ trần	03	Bài 5: Trồng cây rừng	
6	Tranh một số vật nuôi đặc trưng theo vùng miền ở nước ta	03	Bài 8: Giới thiệu chung về chăn nuôi	
7	Tranh một số loài thủy sản có giá trị kinh tế cao ở nước ta	03	Bài 11: Giới thiệu chung về nuôi trồng thủy sản	
II. Video				
1	Video Trồng trọt công nghệ cao	01	Bài 1: Giới thiệu chung về trồng trọt	
2	Video về quy trình làm đất	01	Bài 2: Quy trình trồng trọt	
3	Video thực hành nhân giống bằng phương pháp giâm cành	01	Bài 3: Nhân giống cây trồng	
4	Video về thành phần của rừng, vai trò của rừng, các loại rừng phổ biến ở nước ta	01	Bài 4: Giới thiệu chung về rừng	

5	Video về quy trình trồng rừng bằng cây con có bầu, cây con rễ trần.	01	Bài 5: Trồng cây rừng	
6	Video chăn nuôi công nghệ cao	01	Bài 9: Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi	
III. Thiết bị thực hành				
1	Bộ dụng cụ giâm cành	03	Bài 3: Nhân giống cây trồng	
2	Bình tưới nước, khay đựng đất	03	Bài 5: Trồng cây rừng	
3	Đĩa đo độ trong của nước, thùng nhựa đựng nước	03	Bài 13: Quản lý môi trường ao nuôi và phòng trị bệnh thủy sản.	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú

II. Kế hoạch dạy học:

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú (4)
1	Bài 1: Giới thiệu chung về trồng trọt	03	- Trình bày được vai trò, triển vọng của trồng trọt. - Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam. - Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam. - Nhận biết được những đặc điểm cơ bản của trồng trọt công nghệ cao. - Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong trồng trọt. - Nhận thức được sở thích, sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong trồng trọt.	
2	Bài 2: Quy trình trồng trọt	03	- Nêu được các bước trong quy trình trồng trọt. - Trình bày được mục đích, yêu cầu kỹ thuật của các bước trong quy trình trồng trọt. - Lập được kế hoạch, tính toán được chi phí cho việc trồng và chăm sóc một loại cây trồng phổ biến trong gia đình.	

			- Thực hiện được một số công việc trong quy trình trồng và chăm sóc một loại cây trồng phổ biến. - Tích cực vận dụng kiến thức vào thực tiễn, có ý thức về an toàn lao động và bảo vệ môi trường trong trồng trọt.	
3	Bài 3: Nhân giống cây trồng	02	-Thực hiện được việc nhân giống cây trồng bằng phương pháp giâm cành -Tự nghiên cứu thu thập thông tin dữ liệu qua nội dung trong SGK để trả lời các câu hỏi. -Làm việc theo nhóm để thực hiện thành công việc nhân giống bằng phương pháp giâm cành.	
4	Kiểm tra giữa kì I	01	- Trình bày vai trò của trồng trọt. Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam. - Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam. Trồng trọt công nghệ cao có đặc điểm gì liên hệ thực tiễn ở gia đình và địa phương. - Kể tên các ngành nghề trong trồng trọt. - Nêu mục đích và các yêu cầu kỹ thuật của các công việc làm đất. - Trình bày kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ bệnh cho cây trồng. - Nêu các phương pháp thu hoạch sản phẩm nông sản. Lấy ví dụ tại gia đình và địa phương. - Kể tên các hình thức nhân giống vô tính, lấy ví dụ tại gia đình và địa phương.	
5	Bài 4: Giới thiệu chung về rừng	02	-Trình bày được vai trò của rừng. - Phân biệt được các loại rừng phổ biến ở nước ta	
6	Bài 5: Trồng cây rừng	02	- Trình bày được quy trình trồng cây rừng. - Có ý thức an toàn lao động khi trồng cây rừng. - Mô tả được quy trình trồng cây con rễ trần, cây con có bầu. - Đề xuất được thời vụ trồng cây rừng, quy trình trồng được một loại cây rừng phù hợp ở địa phương. - Có ý thức trồng và bảo vệ rừng, cây xanh, môi trường	Tiết 12 học trực tuyến

7	Bài 6: Chăm sóc cây rừng sau khi trồng	02	- Xác định được thời gian và số lần chăm sóc cây rừng sau khi trồng - Trình bày được những công việc chăm sóc rừng sau khi trồng - Chủ động thực hiện chăm sóc cây rừng hoặc cây xanh ở nhà/vườn trường.	Học trực tuyến
8	Ôn tập	01	- Hệ thống hóa kiến thức đã học ở chủ đề 1 phần lâm nghiệp. - Vận dụng các kiến thức về lâm nghiệp vào cuộc sống.	
9	Kiểm tra cuối kì I	01	- Trình bày vai trò của trồng trọt. Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam. - Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam. Trồng trọt công nghệ cao có đặc điểm gì liên hệ thực tiễn ở gia đình và địa phương. - Kể tên các ngành nghề trong trồng trọt. - Nêu mục đích và các yêu cầu kỹ thuật của các công việc làm đất. - Trình bày kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ bệnh cho cây trồng. - Nêu các phương pháp thu hoạch sản phẩm nông sản. Lấy ví dụ tại gia đình và địa phương. - Kể tên các hình thức nhân giống vô tính, lấy ví dụ tại gia đình và địa phương. - Trình bày vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người. - Phân biệt được các loại rừng phổ biến ở nước ta. - Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con. - Tóm tắt được những công việc chăm sóc cây rừng. - Đề xuất được những việc nên và không nên làm để bảo vệ rừng. - Có ý thức trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng và môi trường sinh thái.	
10	Bài 7: Bảo vệ rừng	01	- Tóm tắt được các biện pháp bảo vệ rừng. - Có ý thức bảo vệ rừng và môi trường sinh thái. - Chủ động thực hiện việc bảo vệ rừng hoặc cây xanh ở nhà hoặc vườn trường. - Phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác	Học trực tuyến

			- Tích cực vận động mọi người tham gia bảo vệ rừng và môi trường sinh thái.	
11	Bài 8: Giới thiệu chung về chăn nuôi	02	– Trình bày được vai trò, triển vọng của chăn nuôi. – Nhận biết được một số vật nuôi được nuôi nhiều, các loại vật nuôi đặc trưng vùng miền ở nước ta. – Nêu được một số phương thức chăn nuôi phổ biến ở Việt Nam. – Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong chăn nuôi. – Nhận thức được sở thích, sự phù hợp của bản thân với các ngành nghề trong chăn nuôi.	
12	Bài 9: Nuôi dưỡng và chăm sóc vật nuôi	03	– Trình bày được vai trò của việc nuôi dưỡng, chăm sóc cho vật nuôi. – Nêu được các công việc cơ bản trong nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non, vật nuôi đực giống, vật nuôi cái sinh sản. – Trình bày được kỹ thuật nuôi, chăm sóc một loại vật nuôi phổ biến. – Lập được kế hoạch, tính toán được chi phí cho việc nuôi dưỡng và chăm sóc một loại vật nuôi trong gia đình.	
13	Bài 10: Phòng trị bệnh cho vật nuôi (Tiết 1,2)	02	– Trình bày được vai trò của việc phòng, trị bệnh cho vật nuôi. – Trình bày được biện pháp phòng, trị bệnh cho một loại vật nuôi phổ biến. – Có ý thức vận dụng kiến thức vào thực tiễn và bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.	
14	Kiểm tra giữa kì II	01	– Trình bày được vai trò, triển vọng của chăn nuôi. – Nhận biết được một số phương thức chăn nuôi và một số vật nuôi được nuôi nhiều, các loại vật nuôi đặc trưng vùng miền ở nước ta. – Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong chăn nuôi. – Trình bày được vai trò và biện pháp phòng, trị bệnh cho một loại vật nuôi phổ biến	

			– Vận dụng kiến thức vào thực tiễn và bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.	
15	Bài 10: Phòng trị bệnh cho vật nuôi (Tiết 3)	01	– Trình bày được vai trò của việc phòng, trị bệnh cho vật nuôi. – Trình bày được biện pháp phòng, trị bệnh cho một loại vật nuôi phổ biến. – Có ý thức vận dụng kiến thức vào thực tiễn và bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.	
16	Bài 11. Giới thiệu chung về nuôi thủy sản	01	– Trình bày được vai trò của nuôi trồng thủy sản. – Nhận biết được một số thủy sản có giá trị kinh tế cao ở nước ta.	
17	Bài 12. Quy trình nuôi cá nước ngọt trong ao	02	– Nêu được các bước trong quy trình kỹ thuật nuôi, chăm sóc, thu hoạch cá nước ngọt. – Lập được kế hoạch, tính toán được chi phí cho việc nuôi và chăm sóc một loại thủy sản phù hợp.	
18	Bài 13. Quản lí môi trường ao nuôi và phòng, trị bệnh thủy sản (t1)	01	– Nêu được biện pháp quản lí môi trường ao nuôi, phòng và trị bệnh một loài thủy sản phổ biến. – Đo được nhiệt độ, độ trong của nước nuôi thủy sản bằng phương pháp đơn giản.	Tiết học thư viện
19	Ôn tập	01	– Hệ thống hoá được kiến thức đã học ở chủ đề 2 phần thủy sản. – Vận dụng được các kiến thức về chăn nuôi và thủy sản vào cuộc sống.	
20	Kiểm tra cuối kì II	01	– Trình bày được vai trò của nuôi trồng thủy sản. Nêu được các bước trong quy trình kỹ thuật nuôi, chăm sóc, thu hoạch cá nước ngọt. – Nhận biết, lập được kế hoạch, tính toán được chi phí cho việc nuôi và chăm sóc một loại thủy sản phù có giá trị kinh tế cao ở nước ta.	
21	Bài 13. Quản lí môi trường ao nuôi và phòng, trị bệnh thủy sản (t2)	01	– Nêu được biện pháp quản lí môi trường ao nuôi, phòng và trị bệnh một loài thủy sản phổ biến. – Đo được nhiệt độ, độ trong của nước nuôi thủy sản bằng phương pháp đơn giản.	

22	Bài 14. Bảo vệ môi trường nuôi và nguồn lợi thủy sản	01	– Có ý thức bảo vệ môi trường nuôi thủy sản và nguồn lợi thủy sản.	Học trực tuyến
----	--	----	--	----------------

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	45 phút	Trong tuần 9	- Trình bày vai trò của trồng trọt. Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam. - Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam. Trồng trọt công nghệ cao có đặc điểm gì liên hệ thực tiễn ở gia đình và địa phương. - Kể tên các ngành nghề trong trồng trọt. - Nêu mục đích và các yêu cầu kỹ thuật của các công việc làm đất. - Trình bày kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ bệnh cho cây trồng. - Nêu các phương pháp thu hoạch sản phẩm nông sản. Lấy ví dụ tại gia đình và địa phương. - Kể tên các hình thức nhân giống vô tính, lấy ví dụ tại gia đình và địa phương.	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận
Cuối Học kỳ 1	45 phút	Trong tuần 16	- Trình bày vai trò của trồng trọt. Kể tên được các nhóm cây trồng phổ biến ở Việt Nam. - Nêu được một số phương thức trồng trọt phổ biến ở Việt Nam. Trồng trọt công nghệ cao có đặc điểm gì liên hệ thực tiễn ở gia đình và địa phương. - Kể tên các ngành nghề trong trồng trọt. - Nêu mục đích và các yêu cầu kỹ thuật của các công việc làm đất. - Trình bày kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc và phòng trừ bệnh cho cây trồng. - Nêu các phương pháp thu hoạch sản phẩm nông sản. Lấy ví dụ tại gia đình và địa phương. - Kể tên các hình thức nhân giống vô tính, lấy ví dụ tại gia đình và địa phương. - Trình bày vai trò của rừng đối với môi trường và đời sống con người. - Phân biệt được các loại rừng phổ biến ở nước ta.	Kiểm tra viết 70%trắc nghiệm; 30%Tự luận

			- Tóm tắt được quy trình trồng rừng bằng cây con. - Tóm tắt được những công việc chăm sóc cây rừng. - Đề xuất được những việc nên và không nên làm để bảo vệ rừng. - Có ý thức trồng, chăm sóc, bảo vệ rừng và môi trường sinh thái.	
Giữa Học kỳ 2	45 phút	Trong tuần 26	– Trình bày được vai trò, triển vọng của chăn nuôi. – Nhận biết được một số phương thức chăn nuôi và một số vật nuôi được nuôi nhiều, các loại vật nuôi đặc trưng vùng miền ở nước ta. – Trình bày được đặc điểm cơ bản của một số ngành nghề phổ biến trong chăn nuôi. – Trình bày được vai trò và biện pháp phòng, trị bệnh cho một loại vật nuôi phổ biến – Vận dụng kiến thức vào thực tiễn và bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận
Cuối Học kỳ 2	45 phút	Trong tuần 33	– Trình bày được vai trò của nuôi trồng thủy sản. Nêu được các bước trong quy trình kỹ thuật nuôi, chăm sóc, thu hoạch cá nước ngọt. – Nhận biết, lập được kế hoạch, tính toán được chi phí cho việc nuôi và chăm sóc một loại thủy sản phù hợp có giá trị kinh tế cao ở nước ta.	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận

III. Các nội dung khác (nếu có):

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC: CÔNG NGHỆ, KHỐI LỚP 8

(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 7; Số học sinh: 313; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn (nếu có): 0

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 2; Trình độ đào tạo: Đại học: 2; Trên đại học: 0

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 2; Khá: 0; Đạt: 0; Chưa đạt: 0

3. Thiết bị dạy học: *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
1	Mô hình 1 số khối đa diện Mô hình 1 số khối tròn xoay	1 bộ	Bài 2: Hình chiếu vuông góc của khối hình học cơ bản	
2	Tranh phóng to: Bản vẽ chi tiết tấm đệm, Bản vẽ chi tiết trục. Bản vẽ chi tiết ke góc	3 cái	Bài 3: Bản vẽ chi tiết	
3	Tranh phóng to bản vẽ lắp đầu nối ống, bản vẽ lắp tay nắm cửa.	2 cái	Bài 4: Bản vẽ lắp	
4	Tranh bản vẽ nhà một tầng, các kí hiệu các bộ phận của ngôi nhà	1 cái	Bài 5: Bản vẽ nhà	
5	Bộ mẫu vật liệu cơ khí	1bộ	Bài 6: Vật liệu cơ khí	
6	Bộ dụng cụ thực hành gia công cơ khí bằng tay Phôi thép	1bộ 1 cái	Bài 7: Một số phương pháp gia công cơ khí bằng tay	

7	Cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động Dụng cụ thực hành cơ khí	1bộ 1bộ	Bài 8: Truyền và biến đổi chuyển động	
8	Tranh, video về nguyên nhân gây tai nạn điện và biện pháp an toàn điện	1 bộ	Bài 10: Nguyên nhân gây tai nạn điện và biện pháp an toàn điện	
9	Tranh sơ cứu người bị tai nạn điện. Dụng cụ bảo vệ an toàn điện Ổ điện	1cái 1 bộ 1 cái	Bài 11: Dụng cụ bảo vệ an toàn điện và cách sơ cứu người bị tai nạn điện	
10	- Tranh mạch điều khiển đơn giản. - Mô đun cảm biến ánh sáng cdS - Mô đun cảm biến nhiệt điện trở - Mô đun cảm biến độ ẩm - Ác quy - Công tắc	1 cái 1bộ 1bộ 1bộ 4 cái 4 cái	Bài 13: Mạch điện điều khiển và modun cảm biến	
11	- Đèn LED - Đèn halogen - Máy bơm nước - Dây điện lõi đơn lõi cứng màu đen. - Dây điện lõi đơn lõi cứng màu đỏ. - Băng cách điện - Băng nhựa cách điện	4 cái 4 cái 4 cái 4 bộ 4 bộ 4 cuộn 4 cái	Bài 14: Lắp ráp mạch điều khiển đơn giản sử dụng modun cảm biến	

	- Kim điện	4 chiếc		
	- Kim tuốt dây	4 chiếc		
	- Tua vít	4 chiếc		

4. Phòng học bộ môn

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

TT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú
1	Bài 1. Tiêu chuẩn trình bày bản vẽ kỹ thuật (Dạy phần I, II, III)	02	Mô tả được tiêu chuẩn về khổ giấy, tỉ lệ, đường nét và ghi kích thước	
2	Bài 1. Tiêu chuẩn trình bày bản vẽ kỹ thuật (Dạy phần IV)		(Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
3	Bài 2. Hình chiếu vuông góc của khối hình học cơ bản (Dạy phần I, II)	03	Vẽ được hình chiếu vuông góc của một số khối đa diện, khối tròn xoay thường gặp theo phương pháp chiếu góc thứ nhất.	
4	Bài 2. Hình chiếu vuông góc của khối hình học cơ bản (Dạy phần III)		Vẽ và ghi được kích thước các hình chiếu vuông góc của vật thể đơn giản	
5	Bài 2. Hình chiếu vuông góc của khối hình học cơ bản (Dạy phần IV)		(Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
6	Bài 3. Bản vẽ chi tiết (Dạy phần I, II)	02	Đọc được bản vẽ chi tiết đơn giản	

7	Bài 3. Bản vẽ chi tiết (Dạy phần: Luyện tập)		(Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
8	Bài 4. Bản vẽ lắp (Dạy phần I, II)	02	Đọc được bản vẽ lắp đơn giản. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
9	Bài 4. Bản vẽ lắp (Dạy phần: Luyện tập)			
10	Bài 5. Bản vẽ nhà (Dạy phần I, II)	02	Đọc được bản vẽ nhà đơn giản (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
11	Bài 5. Bản vẽ nhà (Dạy phần: Luyện tập)			
12	Bài 6. Vật liệu cơ khí (Dạy phần I, II.1)	01	Nhận biết được một số vật liệu thông dụng. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
13	Bài 6. Vật liệu cơ khí (Dạy phần II.2)	01		
14	Bài 7. Một số phương pháp gia công cơ khí bằng tay (Dạy phần I)	02	Trình bày được một số phương pháp và quy trình gia công cơ khí bằng tay. Thực hiện được một số phương pháp gia công vật liệu bằng dụng cụ cầm tay. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
15	Bài 7. Một số phương pháp gia công cơ khí bằng tay (Dạy phần II)			
16	Ôn tập giữa kì 1	01	Hệ thống hoá kiến thức đã học Vận dụng được những kiến thức đã học để trả lời câu hỏi và làm bài tập trong tiết ôn tập. Trách nhiệm, trung thực, chăm chỉ để hoàn thành nhiệm vụ (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	

17	Kiểm tra giữa kì 1	01	Vận dụng các kiến thức đã học để làm tốt bài kiểm tra giữa kì 1 Trình bày bài làm khoa học, hợp lý. Trung thực, chăm chỉ. * Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, cỡ chữ 16	
18	Bài 7. Một số phương pháp gia công cơ khí bằng tay (Dạy phần III)	01	Trình bày được một số phương pháp và quy trình gia công cơ khí bằng tay. Thực hiện được một số phương pháp gia công vật liệu bằng dụng cụ cầm tay. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
19	Bài 8. Truyền và biến đổi chuyển động (Dạy phần I, II)	03	Trình bày được nội dung cơ bản của truyền và biến đổi chuyển động; Mô tả được cấu tạo, nguyên lí làm việc của một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động. Tháo lắp và tính toán được tỉ số truyền của một số bộ truyền và biến đổi chuyển động (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	Học trực tuyến
20	Bài 8. Truyền và biến đổi chuyển động (Dạy phần III, IV)			
21	Bài 8. Truyền và biến đổi chuyển động (Dạy phần: Thực hành)			
22	Bài 9. Một số ngành nghề cơ khí phổ biến (Dạy phần I)	02	Trình bày được đặc điểm cơ bản 1 số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực cơ khí Nhận biết được sự phù hợp của bản thân đối với một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực cơ khí. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
23	Bài 9. Một số ngành nghề cơ khí phổ biến (Dạy phần II)			
24	Bài 10. Nguyên nhân gây ra tai nạn điện và biện pháp an toàn điện (Dạy phần I)	02	Nhận biết được một số nguyên nhân gây tai nạn điện.	Học trực tuyến

25	Bài 10. Nguyên nhân gây ra tai nạn điện và biện pháp an toàn điện (Dạy phần II)		Trình bày được một số biện pháp an toàn điện (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
26	Bài 11. Dụng cụ bảo vệ an toàn điện và cách sơ cứu người bị tai nạn điện (Dạy phần I + thực hành sử dụng bút thử điện)	03	Sử dụng được một số dụng cụ bảo vệ an toàn điện. Thực hiện được một số động tác cơ bản sơ cứu người bị tai nạn điện. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	Học trực tuyến
27	Bài 11. Dụng cụ bảo vệ an toàn điện và cách sơ cứu người bị tai nạn điện (Dạy phần II)			
28	Bài 11. Dụng cụ bảo vệ an toàn điện và cách sơ cứu người bị tai nạn điện (Dạy phần: Thực hành)			
29	Bài 12: Cấu trúc chung của mạch điện (Dạy phần I)	03	Trình bày được cấu trúc chung của mạch điện Trình bày được thành phần và chức năng của các bộ phận chính trên mạch điện (Ví dụ: các bộ phận: nguồn, tải, truyền dẫn, đóng cắt, điều khiển và bảo vệ mạch điện). (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
30	Bài 12: Cấu trúc chung của mạch điện (Dạy phần II.1)			
31	Bài 12: Cấu trúc chung của mạch điện (Dạy phần II.2,3)			
32	Ôn tập cuối kì 1	01	Hệ thống hoá kiến thức đã học Vận dụng được những kiến thức đã học để trả lời câu hỏi và làm bài tập trong tiết ôn tập. Trách nhiệm, trung thực, chăm chỉ để hoàn thành nhiệm vụ (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
33	Kiểm tra cuối kì 1	01	Vận dụng các kiến thức đã học để làm tốt bài kiểm tra cuối kì 1 Trình bày bài làm khoa học, hợp lý.	

			Trung thực, chăm chỉ. * Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, cỡ chữ 16	
34	Bài 13. Mạch điện điều khiển và mô đun cảm biến (Dạy phần I)	02	Vẽ và mô tả được sơ đồ khối của mạch điện điều khiển đơn giản Phân loại và nêu được vai trò của một số mô đun cảm biến trong mạch điện điều khiển đơn giản.	
35	Bài 13. Mạch điện điều khiển và mô đun cảm biến (Dạy phần II.1)		(Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	

HỌC KÌ II

36	Bài 13. Mạch điện điều khiển và mô đun cảm biến (Dạy phần II.2)	01	Phân loại và nêu được vai trò của một số mô đun cảm biến trong mạch điện điều khiển đơn giản. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
37	Bài 14: Lắp ráp mạch điện điều khiển đơn giản sử dụng mô đun cảm biến (Dạy phần I)	03	Lắp ráp được các mạch điện điều khiển đơn giản có sử dụng một mô đun cảm biến: mô đun cảm biến ánh sáng, mô đun cảm biến nhiệt độ và mô đun cảm biến độ ẩm. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
38	Bài 14: Lắp ráp mạch điện điều khiển đơn giản sử dụng mô đun cảm biến (Dạy phần II.1,2.a)			
39	Bài 14: Lắp ráp mạch điện điều khiển đơn giản sử dụng mô đun cảm biến (Dạy phần II. 2b, 2.c)			
40	Bài 15. Một số ngành nghề kỹ thuật điện phổ biến (Dạy phần I)	02	Trình bày được đặc điểm cơ bản 1 số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật điện	

41	Bài 15. Một số ngành nghề kỹ thuật điện phổ biến (Dạy phần II)		Nhận biết được sự phù hợp của bản thân đối với một số ngành nghề phổ biến trong lĩnh vực kỹ thuật điện (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
42	Ôn tập giữa kì 2	01	Hệ thống hoá kiến thức đã học Vận dụng được những kiến thức đã học để trả lời câu hỏi và làm bài tập trong tiết ôn tập. Trách nhiệm, trung thực, chăm chỉ để hoàn thành nhiệm vụ (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
43	Kiểm tra giữa kì 2	01	Vận dụng các kiến thức đã học để làm tốt bài kiểm tra giữa học kì 2. Trình bày bài làm khoa học, hợp lý. Trung thực, chăm chỉ * Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, cỡ chữ 16	
44	Bài 16. Khái quát chung về thiết kế kỹ thuật (Dạy phần I, II)	02	Trình bày được mục đích và vai trò của thiết kế kỹ thuật. Kể tên được một số ngành nghề chính liên quan tới thiết kế. (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
45	Bài 16. Khái quát chung về thiết kế kỹ thuật (Dạy phần III)			
46	Bài 17. Các bước thiết kế kỹ thuật (Dạy phần I, II.1,2)	01	Mô tả được các bước cơ bản trong thiết kế kỹ thuật.	
47	Bài 17. Các bước thiết kế kỹ thuật (Dạy phần II.3,4)	01	(Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
50	Bài 18. Dự án: Thiết kế giá đọc sách (Dạy phần I, II, III.1,2)	01	Thiết kế được một sản phẩm đơn giản theo gợi ý, hướng dẫn	

			(Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
48	Ôn tập cuối kì 2	01	Hệ thống hoá kiến thức đã học trong học kì 2 Vận dụng được những kiến thức đã học để trả lời câu hỏi và làm bài tập trong tiết ôn tập. Trách nhiệm, trung thực, chăm chỉ để hoàn thành nhiệm vụ (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
49	Kiểm tra cuối kì 2	01	Vận dụng các kiến thức đã học để làm tốt bài kiểm tra cuối học kì 2. Trình bày bài làm khoa học, hợp lý. Trung thực, chăm chỉ * Xây dựng biểu điểm đánh giá riêng cho HSKT, cỡ chữ 16	
51	Bài 18. Dự án: Thiết kế giá đọc sách (<i>Dạy phần III.3,4</i>)	02	Thiết kế được một sản phẩm đơn giản theo gợi ý, hướng dẫn (Hạn chế yêu cầu HSKT quan sát hình ảnh, video, đánh giá mức độ nhận biết, thông hiểu và vận dụng)	
52	Bài 18. Dự án: Thiết kế giá đọc sách (<i>Dạy phần IV</i>)			

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa học kỳ I	45 phút	Tuần 9	- Mô tả được tiêu chuẩn về khổ giấy, tỉ lệ, đường nét và ghi kích thước của một bản vẽ kĩ thuật. - Nhận diện được chiều vuông góc của một số khối đa diện, khối tròn xoay thường gặp.	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
			- Vẽ và ghi được kích thước các hình chiếu vuông góc vật thể đơn giản - Đọc được một số bản vẽ đơn giản - Nhận biết được một số vật liệu thông dụng như kim loại và phi kim loại sử dụng trong các sản phẩm cơ khí. - Trình bày được một số phương pháp, quy trình và thực hiện được gia công cơ khí bằng tay. - Trình bày, mô tả được một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động. - Tính toán được tỉ số truyền của được một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động. - Trình bày được đặc điểm của một số ngành nghề trong lĩnh vực cơ khí. - Nhận biết được sự phù hợp của bản thân đối với các ngành nghề trong lĩnh vực cơ khí. - Nhận biết được một số nguyên nhân gây tai nạn điện. - Trình bày được một số biện pháp an toàn điện.	
Cuối học kì I	45 phút	Tuần 16	- Mô tả được tiêu chuẩn về khổ giấy, tỉ lệ, đường nét và ghi kích thước của một bản vẽ kĩ thuật. - Nhận diện được chiếu vuông góc của một số khối đa diện, khối tròn xoay thường gặp.	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
			- Vẽ và ghi được kích thước các hình chiếu vuông góc vật thể đơn giản - Đọc được một số bản vẽ đơn giản - Nhận biết được một số vật liệu thông dụng như kim loại và phi kim loại sử dụng trong các sản phẩm cơ khí. - Trình bày được một số phương pháp, quy trình và thực hiện được gia công cơ khí bằng tay. - Trình bày, mô tả được một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động. - Tính toán được tỉ số truyền của được một số cơ cấu truyền và biến đổi chuyển động. - Trình bày được đặc điểm của một số ngành nghề trong lĩnh vực cơ khí. - Nhận biết được sự phù hợp của bản thân đối với các ngành nghề trong lĩnh vực cơ khí. - Nhận biết được một số nguyên nhân gây tai nạn điện. - Trình bày được một số biện pháp an toàn điện. - Thực hiện một số động tác cơ bản khi sơ cứu người bị tai nạn điện. - Trình bày được cấu trúc chung của mạch điện, thành phần và chức năng của các bộ phận chính trên mạch điện - Vẽ và mô tả được sơ đồ khối của mạch điện điều khiển đơn giản	

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa học kì II	45 phút	Tuần 26	- Sử dụng được một số dụng cụ bảo vệ an toàn điện. - Thực hiện một số động tác cơ bản khi sơ cứu người bị tai nạn điện. - Trình bày được cấu trúc chung của mạch điện, thành phần và chức năng của các bộ phận chính trên mạch điện - Vẽ và mô tả được sơ đồ khối của mạch điện điều khiển đơn giản - Phân loại và nêu được một số mô đun cảm biến trong mạch điện điều khiển: ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm và hồng ngoại. - Lắp ráp được mạch điều khiển đơn giản sử dụng mô đun cảm biến, gồm các 3 mạch điều khiển sử dụng mô đun cảm biến ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm - Trình bày được đặc điểm của một số ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật điện và nhận biết được sự phù hợp của bản thân đối với các ngành nghề đó.	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận
Cuối học kì II	45 phút	Tuần 33	- Sử dụng được một số dụng cụ bảo vệ an toàn điện. - Thực hiện một số động tác cơ bản khi sơ cứu người bị tai nạn điện. - Trình bày được cấu trúc chung của mạch điện, thành phần và chức năng của các bộ phận chính trên mạch điện - Vẽ và mô tả được sơ đồ khối của mạch điện điều khiển đơn giản - Phân loại và nêu được một số mô đun cảm biến trong mạch điện điều khiển: ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm và hồng ngoại.	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
			- Lắp ráp được mạch điều khiển đơn giản sử dụng mô đun cảm biến, gồm các 3 mạch điều khiển sử dụng mô đun cảm biến ánh sáng, nhiệt độ, độ ẩm - Trình bày được đặc điểm của một số ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật điện và nhận biết được sự phù hợp của bản thân đối với các ngành nghề đó. - Trình bày được mục đích và vai trò của thiết kế kĩ thuật. - Kể tên một số ngành nghề chính liên quan đến thiết kế kĩ thuật. - Mô tả được nội dung 4 bước cơ bản trong thiết kế kĩ thuật.	

III. Các nội dung khác (nếu có):

.....

.....

.....

KẾ HOẠCH DẠY HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN
MÔN HỌC: CÔNG NGHỆ, KHỐI LỚP 9
(Năm học 2025 - 2026)

I. Đặc điểm tình hình

1. Số lớp: 5; Số học sinh: 218. Số học sinh lựa chọn học chuyên đề (Nếu có): 0;

2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên: 01; Trình độ đào tạo: Cao đẳng: 0; Đại học: 01; Trên đại học: 0;

Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên: Tốt: 01; Khá: 0; Đạt: 0; Chưa đạt: 0

3. Thiết bị dạy học: *(Trình bày cụ thể các thiết bị dạy học có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)*

STT	Thiết bị dạy học	Số lượng	Các bài thí nghiệm/thực hành	Ghi chú
I. Tranh ảnh				
1	Sơ đồ mô tả hệ thống giáo dục quốc dân tại Việt Nam	01	Bài 2: Cơ cấu hệ thống giáo dục quốc dân (Định hướng nghề nghiệp)	
II. Dụng cụ				
1	Bộ dụng cụ điện	04	Bài 2. Dụng cụ đo điện cơ bản. (Trải nghiệm nghề nghiệp)	
2	Bộ vật liệu điện	04	Bài 3. Thiết bị vật liệu dụng cụ dùng cho lắp đặt mạng điện trong nhà. (Trải nghiệm nghề nghiệp)	
3	Công tơ điện 1 pha	04	Bài 2. Dụng cụ đo điện cơ bản. (Trải nghiệm nghề nghiệp)	
4	Bộ thiết bị lắp mạng điện trong nhà	04	Bài 6. Thực hành lắp mạch điện. (Trải nghiệm nghề nghiệp)	

III. Thiết bị dùng chung				
1	- Màn hình tương tác	01	Tất cả các bài lí thuyết và thực hành.	

4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập (Trình bày cụ thể các phòng thí nghiệm/phòng bộ môn/phòng đa năng/sân chơi/bãi tập có thể sử dụng để tổ chức dạy học môn học/hoạt động giáo dục)

STT	Tên phòng	Số lượng	Phạm vi và nội dung sử dụng	Ghi chú

II. Kế hoạch dạy học

1. Phân phối chương trình

STT	Bài học (1)	Số tiết (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Ghi chú (4)
HỌC KÌ I (18 tiết)				
I. Trải nghiệm nghề nghiệp				
1	Bài 1. Thiết bị đóng cắt và lấy điện trong gia đình	03	- Mô tả được chức năng, cấu tạo và thông số kĩ thuật của thiết bị đóng cắt, lấy điện trong gia đình.	Tiết 1,2 học trực tuyến
2	Bài 2. Dụng cụ đo điện cơ bản	03	- Sử dụng được một số dụng cụ đo điện cơ bản.	
3	Bài 3. Thiết bị, vật liệu, dụng cụ dùng cho lắp đặt mạng điện trong nhà (tiết 1)	01	- Lựa chọn được thiết bị, dụng cụ, vật liệu phù hợp cho mạng điện trong nhà.	
4	Ôn tập giữa học kì 1	01	- Hệ thống hoá kiến thức đã học - Vận dụng được những kiến thức đã học để trả lời câu hỏi và làm bài tập trong tiết ôn tập. - Mô tả được chức năng, cấu tạo và thông số kĩ thuật của thiết bị đóng cắt, lấy điện trong gia đình.	

			- Sử dụng được một số dụng cụ đo điện cơ bản. - Lựa chọn được thiết bị, dụng cụ, vật liệu phù hợp cho mạng điện trong nhà.	
5	Kiểm tra giữa học kì 1	01	- Mô tả được chức năng, cấu tạo và thông số kỹ thuật của thiết bị đóng cắt, lấy điện trong gia đình. - Sử dụng được một số dụng cụ đo điện cơ bản. - Lựa chọn được thiết bị, dụng cụ, vật liệu phù hợp cho mạng điện trong nhà.	
6	Bài 3. Thiết bị, vật liệu, dụng cụ dụng cho lắp đặt mạng điện trong nhà (tiết 2, 3)	02	- Lựa chọn được thiết bị, dụng cụ, vật liệu phù hợp cho mạng điện trong nhà.	
7	Bài 4. Thiết kế mạng điện trong nhà	04	- Thiết kế được sơ đồ nguyên lý và sơ đồ lắp đặt mạng điện trong nhà.	
8	Ôn tập cuối kì 1	01	- Hệ thống hoá kiến thức đã học - Vận dụng được những kiến thức đã học để trả lời câu hỏi và làm bài tập trong tiết ôn tập. - Mô tả được chức năng, cấu tạo và thông số kỹ thuật của thiết bị đóng cắt, lấy điện trong gia đình. - Sử dụng được một số dụng cụ đo điện cơ bản. - Lựa chọn được thiết bị, dụng cụ, vật liệu phù hợp cho mạng điện trong nhà. - Thiết kế được sơ đồ nguyên lý và sơ đồ lắp đặt mạng điện trong nhà.	
9	Kiểm tra cuối kì 1	01	- Mô tả được chức năng, cấu tạo và thông số kỹ thuật của thiết bị đóng cắt, lấy điện trong gia đình. - Sử dụng được một số dụng cụ đo điện cơ bản. - Lựa chọn được thiết bị, dụng cụ, vật liệu phù hợp cho mạng điện trong nhà.	

			- Thiết kế được sơ đồ nguyên lý và sơ đồ lắp đặt mạng điện trong nhà.	
10	Bài 5. Tính toán chi phí mạng điện trong nhà đơn giản (tiết 1)	01	- Tính toán được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản	
HỌC KÌ II (34 tiết)				
11	Bài 5. Tính toán chi phí mạng điện trong nhà đơn giản (tiết 2)	01	- Tính toán được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản	
12	Bài 6. Thực hành: Lắp đặt mạng điện trong nhà	12	- Lắp đặt được mạng điện trong nhà theo thiết kế. - Kiểm tra, thử nghiệm mạng điện hoạt động đúng yêu cầu, an toàn. - Thực hiện an toàn, vệ sinh lao động, nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc.	Tiết 21,22,23 học trực tuyến
13	Ôn tập giữa học kì 2	01	- Hệ thống hoá kiến thức đã học - Vận dụng được những kiến thức đã học để trả lời câu hỏi và làm bài tập trong tiết ôn tập: - Tính toán được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản - Lắp đặt được mạng điện trong nhà theo thiết kế. - Kiểm tra, thử nghiệm mạng điện hoạt động đúng yêu cầu, an toàn. - Thực hiện an toàn, vệ sinh lao động, nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc.	
14	Kiểm tra giữa học kì 2	01	- Tính toán được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản - Lắp đặt được mạng điện trong nhà theo thiết kế. - Kiểm tra, thử nghiệm mạng điện hoạt động đúng yêu cầu, an toàn. - Thực hiện an toàn, vệ sinh lao động, nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc	
15	Bài 7. Một số ngành nghề liên quan đến lắp đặt mạng điện trong nhà	03	- Đánh giá được khả năng và sở thích của bản thân đối với một số ngành nghề liên quan.	Tiết 34 học trực tuyến

II. Định hướng nghề nghiệp				
16	Bài 1. Nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ	03	- Trình bày được khái niệm nghề nghiệp, tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội, ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp của mỗi người. - Kể tên và phân tích được đặc điểm, những yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.	
17	Bài 2: Giáo dục kỹ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục quốc dân	02	- Mô tả được cơ cấu hệ thống giáo dục tại Việt Nam. - Nhận ra và giải thích được các thời điểm có sự phân luồng và cơ hội lựa chọn nghề nghiệp kỹ thuật, công nghệ trong hệ thống giáo dục. - Hiểu được sau khi kết thúc trung học cơ sở có những hướng đi nào liên quan tới nghề nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.	
18	Bài 3. Thị trường lao động kỹ thuật, công nghệ tại Việt Nam	02	- Trình bày được khái niệm về thị trường lao động, các yếu tố ảnh hưởng tới thị trường lao động, vai trò của thị trường lao động trong việc định hướng nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. - Mô tả được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay. - Tìm kiếm được các thông tin về thị trường lao động trong lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ.	Tiết học thư viện
19	Bài 4: Lý thuyết cơ bản về lựa chọn nghề nghiệp (Tiết 2,3)	03	- Tóm tắt được một số lý thuyết cơ bản về lựa chọn nghề nghiệp. - Giải thích được các bước trong quy trình lựa chọn nghề nghiệp. - Tự đánh giá được năng lực, sở thích, cá tính của bản thân, bối cảnh của gia đình về mức độ phù hợp với một số ngành nghề thuộc lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ. - Nhận ra và giải thích được các yếu tố ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp của bản thân trong lĩnh vực kỹ thuật, công nghệ.	

20	Ôn tập cuối học kì 2	01	- Hệ thống hoá kiến thức đã học - Vận dụng được những kiến thức đã học để trả lời câu hỏi và làm bài tập trong tiết ôn tập:	
21	Kiểm tra cuối học kì 2	01	- Tính toán được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản - Lắp đặt được mạng điện trong nhà theo thiết kế. - Kiểm tra, thử nghiệm mạng điện hoạt động đúng yêu cầu, an toàn. - Thực hiện an toàn, vệ sinh lao động, nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc - Nêu được khái niệm nghề nghiệp, tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội, ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp của mỗi người. - Kể tên và phân tích được đặc điểm, những yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Hiểu được sau khi kết thúc trung học cơ sở có những hướng đi nào liên quan tới nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Nêu được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay. - Tóm tắt được một số lí thuyết cơ bản về lựa chọn nghề nghiệp. - Giải thích được các bước trong quy trình lựa chọn nghề nghiệp.	
22	Bài 5: Lựa chọn nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ	02	- Tóm tắt được một số lí thuyết cơ bản về lựa chọn nghề nghiệp. - Giải thích được các bước trong quy trình lựa chọn nghề nghiệp. - Tự đánh giá được năng lực, sở thích, cá tính của bản thân, bối cảnh của gia đình về mức độ phù hợp với một số ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Nhận ra và giải thích được các yếu tố ảnh hưởng tới quyết định lựa chọn nghề nghiệp của bản thân trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ.	

23	Bài 6. Dự án: Tự đánh giá mức độ phù hợp của bản thân với một số ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ	02	- Tự đánh giá được năng lực, sở thích, cá tính của bản thân, bồi cảnh gia đình về mức độ phù hợp với một số ngành nghề thuộc lĩnh vực kĩ thuật công nghệ.	
----	--	----	---	--

2. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa học kỳ I	45 phút	Tuần 9	- Mô tả được chức năng, cấu tạo và thông số kĩ thuật của thiết bị đóng cắt, lấy điện trong gia đình. - Sử dụng được một số dụng cụ đo điện cơ bản. - Lựa chọn được thiết bị, dụng cụ, vật liệu phù hợp cho mạng điện trong nhà.	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận
Cuối học kỳ I	45 phút	Tuần 16	- Mô tả được chức năng, cấu tạo và thông số kĩ thuật của thiết bị đóng cắt, lấy điện trong gia đình. - Sử dụng được một số dụng cụ đo điện cơ bản. - Lựa chọn được thiết bị, dụng cụ, vật liệu phù hợp cho mạng điện trong nhà. - Thiết kế được sơ đồ nguyên lí và sơ đồ lắp đặt mạng điện trong nhà.	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận
Giữa học kỳ II	45 phút	Tuần 26	- Tính toán được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản - Lắp đặt được mạng điện trong nhà theo thiết kế. - Kiểm tra, thử nghiệm mạng điện hoạt động đúng yêu cầu, an toàn. - Thực hiện an toàn, vệ sinh lao động, nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc	Kiểm tra viết 70% trắc nghiệm; 30% Tự luận
Cuối học kỳ II	45 phút	Tuần 33	- Tính toán được chi phí cho một mạng điện trong nhà đơn giản - Lắp đặt được mạng điện trong nhà theo thiết kế.	Kiểm tra viết

			- Kiểm tra, thử nghiệm mạng điện hoạt động đúng yêu cầu, an toàn. - Thực hiện an toàn, vệ sinh lao động, nghiêm túc, trách nhiệm trong công việc - Nêu được khái niệm nghề nghiệp, tầm quan trọng của nghề nghiệp đối với con người và xã hội, ý nghĩa của việc lựa chọn đúng đắn nghề nghiệp của mỗi người. - Kể tên và phân tích được đặc điểm, những yêu cầu chung của các ngành nghề trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Hiểu được sau khi kết thúc trung học cơ sở có những hướng đi nào liên quan tới nghề nghiệp trong lĩnh vực kĩ thuật, công nghệ. - Nêu được những vấn đề cơ bản của thị trường lao động tại Việt Nam hiện nay. - Tóm tắt được một số lí thuyết cơ bản về lựa chọn nghề nghiệp. - Giải thích được các bước trong quy trình lựa chọn nghề nghiệp.	70% trắc nghiệm; 30% Tự luận
--	--	--	---	---

III. Các nội dung khác (nếu có):

.....

.....

Cám Phả, ngày 28 tháng 8 năm 2025

TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Vân

Nguyễn Thị Bắc